

## Bài 44 BẢNG CHIA 5 (2 tiết)

### I MỤC TIÊU

Giúp HS:

#### Kiến thức, kĩ năng

- Biết hình thành bảng chia 5 từ bảng nhân 5; viết, đọc được bảng chia 5.
- Vận dụng tính nhẩm (dựa vào bảng chia 5).
- Giải một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 5.

#### Phát triển năng lực

Qua hoạt động khám phá kiến thức mới, qua sự tương tác trong hoạt động trò chơi và qua diễn đạt, trình bày bài giải bài tập, bài toán có情境 huống thực tế, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

### II CHUẨN BỊ

- Sách Toán 2.
- GV nên chuẩn bị hình phóng to bảng chia 5 hoặc chiếu lên bảng.

### III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

**Lưu ý chung:** Ở mỗi tiết học của bài học, GV nên tổ chức dạy học theo các bước:

Khởi động → Thực hiện hình thức dạy học phù hợp → Củng cố

#### Tiết 1. Bảng chia 5

**Yêu cầu chủ yếu của tiết học:** Giúp HS biết cách lập bảng chia 5 từ bảng nhân 5; viết, đọc bảng chia 5; vận dụng vào tính nhẩm và giải bài toán thực tế liên quan đến các phép chia trong bảng chia 5.

##### 1. Khám phá

a) Cách tiếp cận:



Từ bài toán dẫn ra một phép nhân trong bảng nhân 5, rồi chỉ ra một phép chia tương ứng trong bảng chia 5. Chẳng hạn: Từ  $5 \times 2 = 10$  suy ra  $10 : 5 = 2$ .

b) Từ bảng nhân 5, lập bảng chia 5 (như SGK):

- GV có thể cho HS nêu bảng nhân 5 đã học, hướng dẫn một số phép tính trong bảng chia 5, rồi cho HS tự hoàn thiện bảng chia 5.
- GV cho HS đọc, viết bảng chia 5, bước đầu có thể cho HS cách ghi nhớ bảng chia 5.

## 2. Hoạt động

*Bài 1:* Yêu cầu HS tính nhẩm (dựa vào bảng chia 5) rồi nêu, viết kết quả vào ô có dấu “?” trong bảng (như SGK).

GV có thể cho thêm ví dụ khác tương tự để HS thực hiện.

*Bài 2:* Yêu cầu HS tính nhẩm (dựa vào bảng chia 5) các phép tính ghi ở hai con lân (hình ảnh múa lân).

- GV có thể lồng bài toán với tình huống “múa lân”.
- GV có thể cho những phép chia khác ở bảng chia 2, bảng chia 5 hoặc bảng nhân 2, bảng nhân 5 để HS thực hiện. Hoặc GV có thể hỏi thêm, chẳng hạn: “Trong các phép chia ở cả hai con lân, phép chia nào có thương lớn nhất, phép chia nào có thương bé nhất?”.

*Bài 3:* Yêu cầu giải bài toán có lời văn. HS phân tích đề bài (cho biết gì, hỏi gì?), tìm phép tính thích hợp rồi trình bày bài giải. Chẳng hạn:

*Bài giải*

Số bó hoa cúc có là:

$$40 : 5 = 8 \text{ (bó)}$$

*Đáp số:* 8 bó hoa cúc.

*Lưu ý:* Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

## Tiết 2. Luyện tập

*Yêu cầu chủ yếu của tiết học:* Củng cố bảng chia 2, bảng chia 5 qua một số bài tập, bài toán có tình huống thực tế, đặc biệt qua trò chơi “Chọn tấm thẻ nào?”.

### 1. Luyện tập

*Bài 1:* Yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính.

HS tính nhẩm rồi nêu, viết số thích hợp vào ô có dấu “?” (theo chiều mũi tên từ trái sang phải). Chẳng hạn: a)  $10 : 2 = 5$ ,  $5 \times 4 = 20$ ; b)  $5 \times 4 = 20$ ,  $20 : 2 = 10$ .

*Bài 2:* Yêu cầu HS giải bài toán có lời văn. HS cần phân tích đề bài (cho biết gì, hỏi gì?), tìm phép tính thích hợp rồi trình bày bài giải. Chẳng hạn:

*Bài giải*

Số chiếc đèn ông sao được trang trí là:

$$30 : 5 = 6 \text{ (chiếc)}$$

*Đáp số:* 6 chiếc đèn ông sao.

GV có thể lồng bài toán vào câu chuyện, chẳng hạn “Tết Trung thu, rước đèn ông sao” để gây hứng thú học tập cho HS (qua tranh vẽ).

## **2. Trò chơi “Chọn tấm thẻ nào?”**

- Yêu cầu:
  - + Củng cố kiến thức về bảng nhân 2, bảng chia 2, bảng nhân 5, bảng chia 5.
  - + Gây hứng thú học tập cho HS.
  - + Có sự tương tác giữa HS với HS, giữa GV với HS.
- Có thể chơi theo cặp đôi, hoặc theo nhóm (tuỳ điều kiện của lớp).
- Mỗi nhóm có một bộ gồm 10 tấm thẻ và một con xúc xắc để chơi. HS nào cũng được chơi và kiểm tra kết quả cho nhau.
- Thực hiện trò chơi trong thời gian của tiết học (tuỳ điều kiện thời gian và lớp học, GV quyết định thời điểm kết thúc trò chơi cho phù hợp).

*Lưu ý:* Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).